

Số: /TB-PGDĐT

Ba Đình, ngày tháng 4 năm 2025

THÔNG BÁO

**Kết quả xếp hạng công tác truyền thông các đơn vị trực thuộc
Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 3/2025
(tính từ ngày 01/3/2025 đến ngày 31/3/2025)**

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 24/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định đánh giá, xếp hạng công tác truyền thông giáo dục các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn quận;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, Phòng GDĐT thông báo kết quả xếp hạng công tác truyền thông các đơn vị trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 3/2025, cụ thể như sau:

1. Kết quả xếp hạng công tác truyền thông tháng 3/2025 (tính từ ngày 01/3/2025 đến ngày 31/3/2025)

TT	Trường	Điểm bài đăng	Điểm truy cập	Điểm thưởng	Điểm tổng	Xếp hạng
1	MN Thành Công	10,0	10,0		20,0	1
2	TH Ngọc Khánh	9,5	10,0		19,5	2
3	THCS Phan Chu Trinh	9,0	9,5	1,0	19,5	2
4	THCS Hoàng Hoa Thám	10,0	8,5	1,0	19,5	2
5	MN Hoa Hướng Dương	9,5	9,5		19,0	5
6	TH Việt Nam - Cu Ba	10,0	8,5		18,5	6
7	MN Sao Mai	8,5	9,0		17,5	7
8	THCS Giảng Võ	7,0	10,0	0,5	17,5	7
9	MN số 6	9,0	8,0		17,0	9
10	TH Đại Yên	7,5	9,5		17,0	9
11	THCS Thăng Long	9,5	7,0		16,5	11
12	TH Nguyễn Tri Phương	9,0	7,0		16,0	12
13	MG Mầm non A	7,0	8,5		15,5	13
14	TH Thành Công A	6,0	9,0	0,5	15,5	13
15	THCS Thành Công	6,0	9,0	0,5	15,5	13
16	MN Tuổi Hoa	8,0	6,0	0,5	14,5	16
17	THCS Ba Đình	6,5	8,0		14,5	16
18	TH Hoàng Diệu	8,0	6,0		14,0	18
19	THCS Nguyễn Trãi	8,5	5,5		14,0	18

TT	Trường	Điểm bài đăng	Điểm truy cập	Điểm thưởng	Điểm tổng	Xếp hạng
20	THCS Mạc Đĩnh Chi	7,5	6,0		13,5	20
21	THCS Giảng Võ 2	8,0	4,0	1,5	13,5	20
22	TH Kim Đồng	5,5	7,5		13,0	22
23	TH Ba Đình	7,0	5,5		12,5	23
24	TH Nguyễn Trung Trực	8,5	4,0		12,5	23
25	THCS Nguyễn Công Trứ	5,5	6,5	0,5	12,5	23
26	MG Hoa Hồng	7,5	4,5		12,0	26
27	TH Nguyễn Bá Ngọc	4,0	8,0		12,0	26
28	THCS Phúc Xá	4,5	7,5		12,0	26
29	TH Thủ Lệ	5,0	6,5		11,5	29
30	MG Tuổi Thơ	3,5	7,5		11,0	30
31	MG số 7	3,0	7,0		10,0	31
32	MN Hoà Mi	5,0	5,0		10,0	31
33	MG số 10	6,5	3,5		10,0	31
34	THCS Nguyễn Tri Phương	5,0	5,0		10,0	31
35	MG Chim Non	5,5	4,0		9,5	35
36	TH Ngọc Hà	6,5	3,0		9,5	35
37	MN số 5	2,0	6,5		8,5	37
38	MG số 3	6,0	2,5		8,5	37
39	THCS Thống Nhất	4,0	4,5		8,5	37
40	MN 1-6	2,5	5,5		8,0	40
41	TH Hoàng Hoa Thám	4,5	3,5		8,0	40
42	TH Nghĩa Dũng	2,5	5,0		7,5	42
43	TH Thành Công B	3,0	4,5		7,5	42
44	MG số 9	4,0	2,0		6,0	44
45	TH Phan Chu Trinh	3,5	2,5		6,0	44
46	MG số 2	4,0	1,5		5,5	46
47	MG số 8	1,5	3,0		4,5	47
48	TH Vạn Phúc	1,5	2,0		3,5	48

2, Đánh giá chung

Trong tháng 3/2025, toàn ngành Giáo dục và Đào tạo đã đăng tải 2656 bài truyền thông (tăng 435 bài so với tháng trước) với 10,096,866 lượt truy cập (tăng 1,542,377 lượt so với tháng trước) có nội dung đa dạng, tiêu biểu và nổi bật như: Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp THCS; Hoạt động tham quan trải nghiệm cho học sinh các cấp học; Diễn đàn “Điều em muốn nói”; Lễ kết nạp Đoàn cho đội viên lớp 9 tiêu biểu; Liên hoan “Bé khỏe - Bé ngoan”; Toạ đàm “Trường học hạnh phúc”,... Đặc biệt, trong tháng có 33 hoạt động tiêu biểu của ngành Giáo dục và Đào tạo quận được các cơ quan truyền thông Trung ương và địa phương đăng tải, đưa tin.

Phòng GDĐT biểu dương các đơn vị làm tốt công tác truyền thông tháng 3/2025 gồm các trường: Mầm non Thành Công, TH Ngọc Khánh, THCS Phan Chu Trinh, THCS Hoàng Hoa Thám, Mầm non Hoa Hướng Dương, TH Việt Nam - Cu Ba; đồng thời nhắc nhở các đơn vị thuộc quận cần làm tốt công tác truyền thông giáo dục gồm các trường: Mẫu giáo số 9, TH Phan Chu Trinh, Mẫu giáo số 2, Mẫu giáo số 8, TH Vạn Phúc.

Trên đây là Thông báo kết quả xếp hạng công tác truyền thông giáo dục các đơn vị trực thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 3/2025, Phòng GDĐT đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học và THCS thuộc quận tiếp tục quan tâm và chú trọng công tác truyền thông giáo dục của đơn vị./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Sở GDĐT Hà Nội;
- Văn phòng UBND quận;
- Phòng VH, KH và TT quận;
- Các cơ sở giáo dục thuộc quận;
- Lưu: VT,

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Đức Thuận

BIỂU THỐNG KÊ VÀ QUY ĐỔI ĐIỂM
Đánh giá, xếp hạng công tác truyền thông tháng 3/2025
(Kèm theo Thông báo số /TB-PGDĐT ngày /4/2025 của Phòng GDĐT)

I. Cấp Mầm non

TT	Trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	MN Thành Công	117	10.0	771,019	10.0	20.0		20.0
2	MN Hoa Hường Dương	68	9.5	155,398	9.5	19.0		19.0
3	MN Sao Mai	58	8.5	141,152	9.0	17.5		17.5
4	MN số 6	66	9.0	100,297	8.0	17.0		17.0
5	MG Mầm non A	45	7.0	125,934	8.5	15.5		15.5
6	MN Tuổi Hoa	48	8.0	90,043	6.0	14.0	0.5	14.5
7	MG Hoa Hồng	46	7.5	74,764	4.5	12.0		12.0
8	MG Tuổi Thơ	25	3.5	95,024	7.5	11.0		11.0
9	MG số 7	24	3.0	95,075	7.0	10.0		10.0
10	MN Hoà Mi	30	5.0	76,083	5.0	10.0		10.0
11	MG số 10	43	6.5	71,237	3.5	10.0		10.0
12	MG Chim Non	35	5.5	74,374	4.0	9.5		9.5
13	MN số 5	21	2.0	94,688	6.5	8.5		8.5
14	MG số 3	40	6.0	51,873	2.5	8.5		8.5
15	MN 1-6	24	2.5	78,852	5.5	8.0		8.0
16	MG số 9	28	4.0	44,930	2.0	6.0		6.0
17	MG số 2	28	4.0	44,792	1.5	5.5		5.5
18	MG số 8	13	1.5	56,598	3.0	4.5		4.5
Tổng cộng		759	103.0	2,242,133	103.5	206.5	0.5	207.0

II. Cấp Tiểu học

TT	Trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	TH Ngọc Khánh	96	9.5	908,284	10.0	19.5		19.5
2	TH Việt Nam - Cu Ba	99	10.0	298,203	8.5	18.5		18.5
3	TH Đại Yên	77	7.5	433,088	9.5	17.0		17.0
4	TH Nguyễn Tri Phương	92	9.0	26,661	7.0	16.0		16.0
5	TH Thành Công A	67	6.0	333,542	9.0	15.0	0.5	15.5
6	TH Hoàng Diệu	80	8.0	203,337	6.0	14.0		14.0
7	TH Kim Đồng	63	5.5	275,154	7.5	13.0		13.0
8	TH Ba Đình	74	7.0	15,537	5.5	12.5		12.5
9	TH Nguyễn Trung Trực	84	8.5	134,251	4.0	12.5		12.5
10	TH Nguyễn Bá Ngọc	51	4.0	294,044	8.0	12.0		12.0
11	TH Thủ Lệ	62	5.0	242,323	6.5	11.5		11.5
12	TH Ngọc Hà	67	6.5	116,577	3.0	9.5		9.5
13	TH Hoàng Hoa Thám	56	4.5	126,358	3.5	8.0		8.0
14	TH Nghĩa Dũng	32	2.5	152,961	5.0	7.5		7.5
15	TH Thành Công B	38	3.0	135,885	4.5	7.5		7.5
16	TH Phan Chu Trinh	51	3.5	104,684	2.5	6.0		6.0
17	TH Vạn Phúc	11	1.5	88,281	2.0	3.5		3.5
Tổng cộng		1,100	101.5	3,889,170	102.0	203.5	0.5	204.0

III. Cấp THCS

TT	Trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	THCS Phan Chu Trinh	65	9.0	816,013	9.5	18.5	1.0	19.5
2	THCS Hoàng Hoa Thám	135	10.0	345,856	8.5	18.5	1.0	19.5
3	THCS Giảng Võ	51	7.0	967,222	10.0	17.0	0.5	17.5
4	THCS Thăng Long	117	9.5	235,215	7.0	16.5		16.5
5	THCS Thành Công	48	6.0	371,865	9.0	15.0	0.5	15.5
6	THCS Ba Đình	49	6.5	255,662	8.0	14.5		14.5
7	THCS Nguyễn Trãi	64	8.5	123,822	5.5	14.0		14.0
8	THCS Mạc Đĩnh Chi	57	7.5	190,346	6.0	13.5		13.5
9	THCS Giảng Võ 2	61	8.0	88,762	4.0	12.0	1.5	13.5
10	THCS Nguyễn Công Trứ	44	5.5	195,605	6.5	12.0	0.5	12.5
11	THCS Phúc Xá	37	4.5	248,441	7.5	12.0		12.0
12	THCS Nguyễn Tri Phương	39	5.0	116,886	5.0	10.0		10.0
13	THCS Thống Nhất	30	4.0	9,868	4.5	8.5		8.5
Tổng cộng		797	91.0	3,965,563	91.0	182.0	5.0	187.0